

Số: 2220/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 21 tháng 7 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về Kế hoạch chuyển Công ty TNHH MTV Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa thành công ty cổ phần

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân số 11/2003/QH11 ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;

Căn cứ Nghị định số 189/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;

Căn cứ Thông tư số 202/2011/TT-BTC ngày 30/12/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp khi thực hiện chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần theo quy định tại Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ;

Thực hiện Văn bản số 86/TTg-ĐMDN ngày 16/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt phương án sắp xếp doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thuộc UBND tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Sở Tài chính -Thường trực Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp tỉnh tại Tờ trình số 2087/TTr-STC ngày 09/6/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch chuyển Công ty TNHH MTV Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa thành công ty cổ phần.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Trưởng ban Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Lao động Thương binh và Xã hội, Công Thương, Giao thông vận tải, Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Kiểm soát viên Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai, Công ty TNHH MTV Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch;
- Chánh - Phó Văn phòng;
- Lưu: VT, KT.

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Quyển số.....-SCT/

08 - 15

CHỦ TỊCH

Phạm Thanh Long

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Minh Phúc



KẾ HOẠCH

Chuyên Công ty TNHH MTV Xây dựng và sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa thành công ty cổ phần

(Ban hành kèm theo Quyết định số 222/QĐ-UBND ngày 21 / 7/2014 của
Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

Công ty TNHH MTV Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa (gọi tắt là Công ty BBCC) là công ty thành viên thuộc Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai thực hiện chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần bao gồm các bước sau:

BƯỚC 1: XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN CỔ PHẦN HÓA

A. Chuẩn bị công tác cổ phần hóa

(Thời gian thực hiện 180 ngày, từ ngày 01/7/2014 đến 31/12/2014)

Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai trình UBND tỉnh, Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp tỉnh chấp thuận thời điểm chốt số liệu xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa là ngày 31/12/2014.

1. Thành lập Ban Chỉ đạo cổ phần hóa doanh nghiệp và Tổ giúp việc

a) UBND tỉnh ra quyết định thành lập Ban Chỉ đạo Cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa (gọi tắt là Ban Chỉ đạo Cổ phần hóa) đồng thời với quyết định cổ phần hóa doanh nghiệp.

Thành phần Ban Chỉ đạo Cổ phần hóa gồm: Trưởng ban: Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai; một số đại diện thành viên Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp tỉnh; Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên Công ty BBCC.

b) Trưởng ban Ban Chỉ đạo Cổ phần hóa lựa chọn và ra quyết định thành lập Tổ giúp việc cổ phần hóa trong thời gian 5 ngày làm việc, kể từ ngày có quyết định thành lập Ban Chỉ đạo Cổ phần hóa Công ty BBCC.

Thành phần Tổ giúp việc gồm: Tổ trưởng: Tổng Giám đốc Công ty BBCC, tổ viên: kế toán trưởng, lãnh đạo các phòng ban liên quan, Chủ tịch công đoàn, một số đại diện thành viên Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp tỉnh.

2. Chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu

Trong thời gian tối đa 10 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định thành lập Tổ giúp việc, Ban Chỉ đạo Cổ phần hóa chỉ đạo Tổ giúp việc tiến hành:

a) Lựa chọn phương pháp, hình thức xác định giá trị doanh nghiệp phù hợp với điều kiện của Công ty BBCC và các văn bản hướng dẫn có liên quan đến cổ phần hóa.

b) Chuẩn bị đầy đủ các hồ sơ, tài liệu của Công ty BBCC bao gồm:

- Các hồ sơ pháp lý về thành lập công ty.
- Các hồ sơ pháp lý về tài sản, nguồn vốn, công nợ của công ty.
- Căn cứ Phương án sử dụng, sắp xếp nhà thuộc sở hữu nhà nước đã được phê duyệt, rà soát các nhà, đất đang quản lý phù hợp với quy định của nhà nước, có văn bản đề xuất các tài sản, nhà đất tiếp tục đưa vào xác định giá trị doanh nghiệp khi cổ phần hóa (bao gồm cả diện tích đất được giao hoặc thuê).
- Báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán thuế của công ty đến thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp.
- Lập dự toán chi phí cổ phần hóa theo chế độ quy định.
- Lập danh sách và phương án sử dụng lao động đang quản lý.

B. Xây dựng phương án cổ phần hóa

(Thời gian thực hiện 120 ngày, từ ngày 01/01/2015 đến 30/4/2015)

1. Tổ chức kiểm kê, xử lý những vấn đề về tài chính (60 ngày)

Thời điểm tiến hành kiểm kê là ngày 01/01/2015. Tổ giúp việc, Công ty BBCC phối hợp với Tổ tư vấn (nếu có) tiến hành:

a) Kiểm kê, phân loại tài sản và quyết toán tài chính, quyết toán thuế, phối hợp với các cơ quan có liên quan xử lý những vấn đề về tài chính đến thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp.

b) Gửi phương án sử dụng đất cùng toàn bộ hồ sơ có liên quan đến UBND tỉnh đề xin ý kiến về các lô đất Công ty BBCC sẽ tiếp tục sử dụng sau cổ phần hóa và giá đất làm căn cứ để xác định giá trị doanh nghiệp.

2. Tổ chức xác định giá trị doanh nghiệp (30 ngày kể từ ngày hoàn tất quyết toán tài chính)

Ban Chỉ đạo Cổ phần hóa lựa chọn (hoặc đấu thầu lựa chọn) tổ chức định giá để xác định giá trị doanh nghiệp trình UBND tỉnh phê duyệt và giao cho Công ty BBCC ký kết hợp đồng tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp.

3. Quyết định và công bố giá trị doanh nghiệp (10 ngày)

Ban Chỉ đạo Cổ phần hóa thẩm tra kết quả kiểm kê, phân loại tài sản và kết quả xác định giá trị doanh nghiệp, báo cáo UBND tỉnh quyết định công bố giá trị doanh nghiệp.

4. Hoàn tất Phương án cổ phần hóa trình cấp có thẩm quyền phê duyệt (20 ngày)

a) Xây dựng Phương án cổ phần hóa:

Căn cứ quyết định công bố giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa và tình hình thực tế của công ty, Ban Chỉ đạo Cổ phần hóa xem xét quyết định thuê tổ chức tư vấn hoặc giao cho Tổ giúp việc và Công ty BBCC xây dựng Phương án cổ phần hóa doanh nghiệp. Phương án cổ phần hóa phải bao gồm các nội dung cơ bản như:

- Giới thiệu về công ty, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 3 năm trước liền kề trước khi cổ phần hóa.

- Thực trạng của công ty ở thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp (tình hình vốn kinh doanh và tài sản trên sổ sách kế toán có đến ngày 31/12/2014).
- Kết quả xác định giá trị doanh nghiệp và những vấn đề cần tiếp tục xử lý.
- Phương án bố trí sắp xếp lại lao động.
- Phương án hoạt động sản xuất kinh doanh trong 3 năm tiếp theo.
- Phương án sử dụng đất đã được UBND tỉnh phê duyệt.
- Hình thức cổ phần hóa và vốn điều lệ theo yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty cổ phần.
- Dự kiến cơ cấu vốn điều lệ, tỷ lệ cổ phần nhà nước nắm giữ, cổ phần bán ưu đãi cho người lao động, số cổ phần hóa cho tổ chức công đoàn tại công ty, số cổ phần dự kiến bán đấu giá cho các nhà đầu tư thông thường.
- Phương thức phát hành cổ phiếu theo quy định đấu giá tại Sở Giao dịch chứng khoán.

b) Dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần theo các quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật hiện hành.

c) Hoàn thiện Phương án cổ phần hóa

- Ban Chỉ đạo Cổ phần hóa chỉ đạo Tổ giúp việc cùng với Công ty BBCC phối hợp với tổ chức tư vấn (nếu có) tổ chức công khai Phương án cổ phần hóa và gửi tới từng bộ phận trong công ty để nghiên cứu trước khi tổ chức Đại hội công nhân viên chức (bắt thường).

- Tổ chức Đại hội công nhân viên chức (bắt thường) để lấy ý kiến hoàn thiện Phương án cổ phần hóa.

- Sau Đại hội công nhân viên chức, Tổ giúp việc, Công ty BBCC phối hợp với tổ chức tư vấn (nếu có) hoàn thiện Phương án cổ phần hóa để trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

c) Ban Chỉ đạo thẩm định Phương án cổ phần hóa báo cáo UBND tỉnh phê duyệt

BƯỚC 2: TỔ CHỨC THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN CỔ PHẦN HÓA

(Thời gian thực hiện 90 ngày, từ ngày 01/5/2015 đến 31/7/2015)

1. Ban Chỉ đạo Cổ phần hóa chỉ đạo Công ty phối hợp với các tổ chức tư vấn trung gian tổ chức bán cổ phần theo phương án cổ phần hóa đã được duyệt và quy định tại Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 và Nghị định số 189/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ.

2. Trên cơ sở kết quả đấu giá công khai hoặc kết quả bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược, Ban Chỉ đạo Cổ phần hóa chỉ đạo Công ty bán cổ phần ưu đãi cho người lao động và tổ chức công đoàn tại công ty theo phương án đã duyệt.

3. Căn cứ vào kết quả tổng hợp bán cổ phần cho các đối tượng theo quy định trong Phương án cổ phần hóa, Ban Chỉ đạo Cổ phần hóa chỉ đạo Công ty chuyển tiền thu từ cổ phần hóa về Quỹ Hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai theo quy định.

Trường hợp không bán hết cổ phần cho các đối tượng theo đúng phương án cổ phần hóa được duyệt, Ban Chỉ đạo Cổ phần hóa báo cáo UBND tỉnh ra quyết định điều chỉnh quy mô, cơ cấu cổ phần của Công ty BBCC.

4. Ban Chỉ đạo Cổ phần hóa báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định cử người làm đại diện phần vốn tại công ty tiếp tục tham gia trong công ty cổ phần và chịu trách nhiệm thực hiện quyền và nghĩa vụ của đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước theo quy định của pháp luật.

BƯỚC 3: HOÀN TẤT VIỆC CHUYỂN DOANH NGHIỆP THÀNH CÔNG TY CỔ PHẦN

(Thời gian thực hiện 60 ngày, từ ngày 01/8/2015 đến 30/9/2015)

1. Tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất và đăng ký doanh nghiệp (30 ngày)

a) Ban Chỉ đạo Cổ phần hóa chỉ đạo Tổ giúp việc, Người đại diện phần vốn nhà nước (nếu có) và Công ty BBCC tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất để thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động, phương án sản xuất kinh doanh, bầu Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và bộ máy điều hành công ty cổ phần.

b) Căn cứ vào kết quả Đại Hội đồng cổ đông lần thứ nhất, Hội đồng quản trị công ty cổ phần thực hiện đăng ký doanh nghiệp theo quy định, nộp con dấu của doanh nghiệp cũ và xin khắc dấu của công ty cổ phần.

2. Tổ chức quyết toán, bàn giao giữa công ty và công ty cổ phần (30 ngày)

a) Kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu, Ban Chỉ đạo Cổ phần hóa chỉ đạo doanh nghiệp lập báo cáo tài chính tại thời điểm công ty cổ phần được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu, thực hiện quyết toán thuế, kiểm toán báo cáo tài chính, quyết toán chi phí cổ phần hóa, xác định giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm công ty cổ phần được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu theo quy định, báo cáo UBND tỉnh.

Sở Tài chính (Chi cục Tài chính doanh nghiệp), Cục Thuế tỉnh, Sở Lao động -Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán thuế; quyết toán chi phí cổ phần hóa; quyết toán kinh phí hỗ trợ cho người lao động dôi dư; quyết toán số tiền thu từ cổ phần hóa và xác định giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại thời điểm công ty cổ phần được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu, có báo cáo kết quả kiểm tra kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

Sau khi có kết quả thẩm định của cơ quan chức năng, trong thời gian 5 ngày làm việc, Ban Chỉ đạo Cổ phần hóa trình UBND tỉnh quyết định phê duyệt báo cáo quyết toán phần vốn nhà nước tại thời điểm đăng ký kinh doanh của công ty cổ phần.

b) Sau khi UBND tỉnh ra Quyết định xác định giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chuyển thành công ty cổ phần, Ban Chỉ đạo Cổ phần hóa chỉ đạo Tổ giúp việc và Công ty BBCC tổ chức bàn giao giữa Công ty và công ty cổ phần theo quy định.

c) Tổ chức ra mắt công ty cổ phần và thực hiện bố cáo trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo Cổ phần hóa, Tổ giúp việc và Công ty BBCC có thể tiến hành đồng thời nhiều bước một lúc để đẩy nhanh tiến độ cổ phần hóa doanh nghiệp. Đối với trường hợp quá thời hạn quy định tại các bước quy trình theo kế hoạch trên thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011, Nghị định số 189/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ và các thông tư hướng dẫn có liên quan./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Minh Phúc

Trần Minh Phúc

Kèm theo quyết định số 2220/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2014